

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2020/HSPT**

Ngày: 08 - 01 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Long

Bà Lê Thúy Cầu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/HSPT ngày 10/12/2019. Do có kháng cáo của các bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Mai Xuân P; Sinh ngày: 01 tháng 02 năm 1988 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố L2, thị trấn N1, huyện D, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Tiền án, tiền sự: Chưa. Con ông Mai Xuân H2 (Sinh năm 1957) và bà Huỳnh Thị Lê Nh (Sinh năm 1959); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Võ Thị Thanh B2. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Phạm Thanh T; Sinh ngày: 02 tháng 9 năm 1991 tại Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 36 đường H1, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng Công ty phân phối liên hợp Đông Dương; Tiền án, tiền sự: Chưa. Con ông Phạm Hữu D (Sinh năm 1960) và bà Đặng Thị Th2 (Sinh năm 1960); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Vợ Đặng Thị Thùy D1. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. **Trần Hà V**; Sinh ngày: 06 tháng 6 năm 1994 tại Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 22 đường Ph1, xã Ph2, huyện T2, tỉnh Bình Định; chỗ ở: K759/01 Trần Cao Vân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện T2 tỉnh Bình Định; tiền án, tiền sự: Chưa. Con ông Trần Minh L3 (Sinh năm 1968) và bà Hà Thị M (Sinh năm 1968); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Mai Xuân P: Bà **Trương Thị Bích Th** – Luật sư Văn phòng Luật sư Trương Thị Bích Th, Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2013, tại tiệm Internet (không rõ tên) trên đường P1, quận H, thành phố Đà Nẵng và phòng trọ thuê tại K134/20 đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng, Mai Xuân P sử dụng tài khoản Facebook mang tên “Trần Yến” để liên kết trò chuyện với tài khoản facebook mang tên “Trịnh Xuân Nghĩa” để mua tên miền các website và thuê người quản trị website xây dựng website giả mạo giống với giao diện website của hệ thống game Garena của Công ty cổ phần giải trí và thể thao điện tử Việt Nam (Địa chỉ: Tầng 29, tòa nhà trung tâm L Hà Nội, 54 đường L1, phường C, quận B, TP Hà Nội) với giá 500.000 đồng và thuê quản trị hàng tháng giá 350.000 đồng, thanh toán bằng hình thức mua thẻ cào điện thoại, gửi mã thẻ cào cho chủ tài khoản facebook “Trịnh Xuân Nghĩa” qua phần nhắn tin trên facebook. Nội dung các website giả này đăng thông tin là nạp thẻ cào điện thoại qua website này sẽ được khuyến mãi hưởng gấp 6 lần trị giá thẻ nạp và được thưởng các vật phẩm có giá trị trong game Garena. Đồng thời, P cài mã độc Keylogger vào các đường dẫn (link) của các website nhằm đánh cắp thông tin tài khoản (tên đăng nhập và mật khẩu). Mục đích là để lừa đảo người khác đăng nhập vào, nạp thẻ cào rồi chiếm đoạt tài khoản game và thẻ cào điện thoại. Các website giả mạo P nhờ lập ra để lừa đảo người khác gồm: www.qua-gasgarena.com; www.nhanqua-gasgarena.com; www.code-riotsgarena.com; www.riot-codegarena.com.

Sau khi có được trang website lừa đảo, P tiến hành đăng trên website của Google để quảng cáo. Khi người chơi game online truy cập tài khoản vào các đường link website này thì hệ thống sẽ tự động gửi thông tin tài khoản của người dùng về tài khoản gmail của P gồm: phucplaza2012@gmail.com và phucplaza2019@gmail.com. Sau khi chiếm đoạt được các tài khoản game của người khác, đối với các tài khoản có nhiều vật phẩm ảo có giá trị thì P mang bán cho những người chơi game khác, hình thức thanh toán bằng cách mua thẻ cào điện thoại, nạp mã vào tài khoản của P đăng ký tại các website thanh toán điện tử để quy đổi. Đối với những người nạp thẻ cào

vào trang website do tin tưởng vào thông tin trúng thưởng, khuyến mãi, các mã thẻ cào này được tự động chuyển vào tài khoản vippay do P đăng ký mở tại website www.vippay.vn của Công ty Cổ phần Vippay sau đó sẽ được quy đổi thành tiền mặt theo tỷ lệ quy đổi là Vippay hưởng 22% giá trị thẻ cào, số tiền P được hưởng sẽ được chuyển vào tài khoản số 0110154421 mang tên Mai Xuân P mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Khoảng tháng 8.2016 đến tháng 11.2017, P đăng ký mở các tài khoản trong website quy đổi thẻ cào www.vippay.vn để tích hợp vào các website lừa đảo để nhận được số thẻ cào điện thoại do các bị hại nạp vào. P lập và sử dụng 03 tài khoản vippay tại website.vippay.vn để quy đổi thẻ cào gồm :

+ Thông tin tài khoản 1:

- Tên tài khoản: abcdcdcb
- Email: phucplaza2020@gmail.com
- Số điện thoại: 0912229570
- Lập ngày: 03/8/2016
- Số tiền thẻ cào đã nạp vào: 229.250.000đồng.
- Số tiền đã quy đổi: 178.305.200đồng.

+ Thông tin tài khoản 2:

- Tên tài khoản: trankhai
- Email: phucplaza2019@gmail.com
- Số điện thoại: 0935455166
- Lập ngày: 25/02/2017
- Số tiền thẻ cào đã nạp vào: 35.760.000đồng
- Số tiền đã quy đổi: 27.894.800đồng

+ Thông tin tài khoản 3:

- Tên tài khoản: tranhiep
- Email: 46826842zxc@gmail.com
- Số điện thoại: 01208123919
- Lập ngày: 01/03/2017
- Số tiền thẻ cào đã nạp vào: 171.370.000đồng.
- Số tiền đã quy đổi: 133.740.600đồng.

Trong sổ này thì tài khoản vippay “tran hiep” do Phạm Thanh T đăng ký mở, song P cũng sử dụng để nhận tiền thẻ cào chiếm đoạt được và căn cứ sao kê tài khoản vippay “tranhiep” xác định được số tiền chuyển từ tài khoản vippay “tranhiep” vào tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số 0110154421 mang tên Mai Xuân P là 101.900.000đồng, còn lại là của T. Tỷ lệ quy đổi tại website www.vippay.vn của Công ty cổ phần Vippay là 22% giá trị thẻ cào, do đó số tiền thẻ cào điện thoại P chiếm đoạt được từ tài khoản vippay “tranhiep” là 130.641.000đồng. Như vậy, tổng số tiền thẻ cào điện thoại P chiếm đoạt được do các bị hại nạp thẻ cào bị chuyển vào các tài khoản vippay trên là 395.651.000đồng.

P sử dụng máy tính xách tay hiệu ASUS Core-i7 màu đen (model: F555L, seri: F8N0CV448260 và máy điện thoại hiệu Iphone 7 màu đen (kiểu máy: MNAY2LL/A, số IMEI: 355832080030692, số seri: C6KT3G19HG6W) để truy cập internet và đăng nhập các tài khoản gmail phucplaza2012@gmail.com, phucplaza2019@gmail.com. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện thoại di động và máy tính này. Số tiền P chiếm đoạt được chủ yếu P rút ra tại trạm ATM và quầy giao dịch Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ ở Phòng giao dịch Hòa Cường, quận H, thành phố Đà Nẵng và sử dụng cá nhân hết.

Ngày 02/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đà Nẵng có Quyết định trưng cầu giám định đối với dữ liệu điện tử trong máy tính xách tay và điện thoại Iphone 7 lắp sim điện thoại số 0935455166 thu giữ của Mai Xuân P.

Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã có kết luận giám định số 759/C09C-Đội 3 ngày 13/11/2018, kết luận:

- Đối với laptop ASUS Core-i7 màu đen (model: F555L, seri: F8N0CV448260357):

+Tìm thấy 2771 tệp tin hình ảnh có phần mở rộng “PNG” (dung lượng 631MB) lưu trữ trong ổ cứng của máy tính xách tay gửi giám định. Chi tiết thể hiện trong thư mục có tên “Dữ liệu trong máy tính xách tay” của đĩa DVD kèm theo.

+ Tìm thấy dữ liệu thư điện tử của địa chỉ email phucplaza2012@gmail.com (dữ liệu được lưu trong tệp tin có phần mở rộng “mbox”, dung lượng 1,97GB). Chi tiết thể hiện trong thư mục có tên phucplaza2012@gmail.com của đĩa DVD kèm theo.

+ Tìm thấy dữ liệu thư điện tử của địa chỉ email phucplaza2019@gmail.com (dữ liệu được lưu trong tệp tin có phần mở rộng “mbox”, dung lượng 19,3GB). Chi tiết thể hiện trong thư mục có tên phucplaza2019@gmail.com của đĩa DVD kèm theo.

+ Thông tin liên quan đến 02 trang website www.gamebank.vn và www.banthe247.com, chi tiết thể hiện trong 15 tệp tin có phần mở rộng “pdf” (dung lượng 4,18MB) trong thư mục có tên “Dữ liệu Website” của đĩa DVD kèm theo.

- Đối với điện thoại Iphone 7 màu đen (kiểu máy: MNAY2LL/A, số IMEI: 355832080030692): Không có mật khẩu đăng nhập nên không trích xuất được dữ liệu lưu trữ trong điện thoại này.

Kèm theo kết luận giám định có 01 đĩa DVD (dung lượng 2,80GB).

Quá trình P thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, khi cùng chơi game thì Phạm Thanh T và Trần Hà V gặp và quen biết P. Sau thời gian quen biết thì T và V biết việc P sử dụng mạng máy tính để lừa đảo chiếm đoạt tài sản người khác nên nhờ P hướng dẫn cách thức lừa đảo như trên. Cụ thể như sau :

Đối với Phạm Thanh T: Khoảng tháng 12/2014, sau khi biết P thực hiện hành vi lừa đảo qua mạng internet thì T đưa tiền để P liên hệ với chủ tài khoản facebook “Trịnh Xuân Nghĩa” để mua giúp tên miền, thiết lập các website lừa đảo. Sau khi có tên miền và website, T đăng lên Google để người bị hại đăng nhập vào, nạp thẻ cào rồi chiếm đoạt.

Đối với thông tin tài khoản game chiếm đoạt được, T chuyển về tài khoản gmail tungasd111@gmail.com của T. Đối với các thẻ cào điện thoại T chiếm đoạt, T nạp vào tài khoản ví điện tử để quy đổi tại website www.gamebank.vn của Công ty TNHH Thương mại Điện tử GamePay và www.vippay.vn của Công ty Cổ phần Vippay. T đăng ký liên kết các tài khoản ví điện tử này với tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số 0103560240 mang tên Phạm Thanh T để quy đổi và rút tiền. Căn cứ sao kê tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số 0103560240 mang tên Phạm Thanh T, xác định:

+ Số tiền được chuyển từ tài khoản Ngân hàng của Công ty TNHH Thương mại Điện tử GamePay vào tài khoản Ngân hàng của T từ ngày 30/01/2015 đến 03/4/2015 để thanh toán trả tiền quy đổi thẻ cào điện thoại là 6.035.000đồng.

+ Số tiền được chuyển từ tài khoản Ngân hàng của Công ty cổ phần Vippay vào tài khoản Ngân hàng của T từ ngày 13/10/2015 đến 20/6/2017 để thanh toán trả tiền quy đổi thẻ cào điện thoại là 165.650.000đồng.

Tỷ lệ quy đổi thẻ cào điện thoại của website www.gamebank.vn và www.vippay.vn là 22% giá trị thẻ cào, do đó tổng số tiền thẻ cào điện thoại T lừa đảo chiếm đoạt được là 220.108.000đồng.

Kết quả xác minh tại Công ty TNHH Thương mại Điện tử Gamepay:

+ Thông tin tài khoản ví điện tử “lendoil50trieu” của T mở tại website www.gamebank.vn của Công ty TNHH Thương mại Điện tử GamePay, tên hiển thị là “xxkungxx1”, thời gian đăng ký mở tài khoản là từ ngày 02/12/2014. T có đăng ký liên kết tài khoản này với tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số 0103560240 mang tên Phạm Thanh T.

Kết quả xác minh tại Công ty Cổ phần Vippay:

+ Tài khoản ví điện tử “abcd dcba” và “tran hiep” của T mở tại website www.vippay.vn của Công ty cổ phần Vippay. Đối với tài khoản ví điện tử “abcd dcba”, số điện thoại đăng ký: 01208184865, qua xem xét sao kê từ lúc mở tài khoản ngày 26/01/2017 đến ngày 28/6/2017 và lời khai của T xác định được số tiền thẻ cào T chiếm đoạt đã nạp vào tài khoản “abcd dcba” là 69.510.000 đồng (sáu mươi chín triệu năm trăm mười ngàn đồng). Đối với tài khoản vippay tên “tran hiep”, T trực tiếp đăng ký mở từ ngày 01/03/2017, số điện thoại đăng ký: 01208123919. T và P cùng sử dụng tài khoản vippay “tran hiep” để nhận mã thẻ cào điện thoại của các bị hại nạp. Tài khoản vippay này liên kết với tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số 0110154421 của P và tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số 0103560240 của T, tiền được chuyển về tài khoản người nào thì tự người đó tự rút ra sử dụng, trong đó số tiền được chuyển về tài khoản Ngân hàng của T là 24.500.000 đồng.

+ Căn cứ sao kê tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số 0103560240 mang tên Phạm Thanh T thì T đã sử dụng các số điện thoại 01202391983, 01225518039, 0905215606, 0912011901, 0943672451 để đăng ký mở các tài khoản ví điện tử khác tại website www.vippay.vn để nhận mã thẻ cào điện thoại chiếm đoạt được và liên kết với tài khoản ngân hàng này để quy đổi thành tiền mặt.

Đối với Trần Hà V: Sau khi gặp và quen biết P thì từ khoảng giữa năm 2015, P bắt đầu hướng dẫn V cách thức lừa đảo bằng cách mua tên miền, thiết lập trang website giả mạo trang website hệ thống game Garena thuộc Công ty Cổ phần Giải trí và Thể thao điện tử Việt Nam để lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài khoản game và thẻ cào điện thoại. V đưa tiền để P mua giúp tên miền, thuê thiết lập các website lừa đảo qua chủ tài khoản Facebook “Trịnh Xuân Nghĩa”. Sau khi có website giả mạo, V đăng lên Google để người bị hại đăng nhập vào, nạp thẻ cào rồi chiếm đoạt. Thông tin tài khoản game V chiếm đoạt được chuyển về tài khoản gmail thaoasd111@gmail.com do V lập. Đối với tiền thẻ cào điện thoại V chiếm đoạt thì được chuyển vào tài khoản V mở tại website www.vippay.vn của Công ty cổ phần Vippay, tài khoản này liên kết với tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sacombank số 040017739028 mang tên Trần Hà V. Căn cứ sao kê tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sacombank số 040017739028 xác định số tiền được chuyển từ tài khoản Ngân hàng của Công ty cổ phần Vippay vào tài khoản Ngân hàng của V là 51.746.000 đồng. Tỷ lệ quy đổi thẻ cào điện thoại của website www.vippay.vn là 22% giá trị thẻ cào, do đó tổng số tiền thẻ cào điện thoại V lừa đảo chiếm đoạt được là 66.341.000 đồng.

Qua xác minh thông tin các thẻ cào điện thoại được nạp vào các tài khoản Vippay của P, đến nay xác định được các bị hại gồm :

+ Ông Nguyễn Mạnh T1 (sinh năm 1989; chỗ ở hiện nay: thành phố Hà Nội) đăng nhập vào các website www.riot-codegarena.com, www.coderiots-garena.com và bị lừa nạp thẻ cào với số tiền là 150.000đồng. Số tiền này được chuyển vào tài khoản Vippay “Tran Khai” của Mai Xuân P. Ông T1 cung cấp cho Cơ quan điều tra gồm: Bản in giao diện trang website lừa đảo trúng thưởng www.riot-codegarena.com, www.coderiots-garena.com, cùi các thẻ cào điện thoại.

+ Ông Nguyễn Hồng Đ1 (sinh ngày: 30/9/1998; HKTT: tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: thành phố Hà Nội) đăng nhập vào website www.riot-codegarena.com và bị lừa nạp thẻ cào với số tiền là 70.000đồng. Số tiền này được chuyển vào tài khoản Vippay “Tran Khai” của Mai Xuân P. Tài liệu cung cấp cho cơ quan điều tra gồm: Bản in giao diện trang website lừa đảo trúng thưởng www.riot-codegarena.com, cùi thẻ cào điện thoại.

Ngoài các bị hại đã được xác định nêu trên, qua sao kê tài khoản ngân hàng cũng như trích sao kê tài khoản vippay của các bị can đủ cơ sở xác định số tiền được quy đổi từ các tài khoản vippay về các tài khoản ngân hàng số 0110154421 mang tên Mai Xuân P mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 395.651.000 đồng, tài khoản số 0103560240 mang tên Phạm Thanh T mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 220.108.000 đồng và tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sacombank số 040017739028 mang tên Trần Hà V số tiền 66.341.000 đồng.

*** Vật chứng tạm giữ :**

- 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu ASUS Core-i7 màu đen (model: F555L, seri: F8N0CV448260).

- 01ĐTDD hiệu Iphone 7 màu đen (kiểu máy: MNAY2LL/A, số IMEI: 355832080030692, số seri: C6KT3G19HG6W.

- 01 thẻ tài khoản Ngân hàng Đ mang tên Mai Xuân P.

-Số tiền Bị cáo Mai Xuân P đã nộp 20.000.000 đồng; Phạm Thanh T đã nộp 20.000.000 đồng và Trần Hà V đã nộp 66.341.000 đồng, tổng cộng 106.341.000 đồng khắc phục hậu quả.

Với nội dung trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HSST Ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng đã Quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Xuân P, Phạm Thanh T và Trần Hà V phạm tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Mai Xuân P **07 (bảy) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 01 năm 2019.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 290; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Thanh T **36 (ba mươi sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 290; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Hà V **24 (hai mươi bốn) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Mai Xuân P phải nộp lại số tiền 395.431.000 đồng, bị cáo Phạm Thanh T phải nộp lại số tiền 220.018.000 đồng, bị cáo Trần Hà V phải nộp lại số tiền 66.341.000 đồng thu lợi bất chính từ hành vi chiếm đoạt của những người bị hại không xác định được lai lịch địa chỉ để sung công quỹ Nhà nước. Trong thời gian 01 năm kể từ ngày Cơ quan điều tra đăng thông báo tìm kiếm người bị hại nếu có người bị hại đến liên hệ thì trích trả cho người bị hại số tiền tương ứng; Trường hợp hết thời hạn 01 năm mà không có ai liên hệ thì toàn bộ số tiền trên được sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo:

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 các bị cáo Mai Xuân P, Phạm Thanh T và Trần Hà V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa P thẩm hôm nay, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Mai Xuân P, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T và bị cáo Trần Hà V, sửa án sơ thẩm theo hướng cho 02 bị cáo hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Mai Xuân P đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, ý kiến người bào chữa và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng năm 2013, tại tiệm Internet trên đường P1, quận H, thành phố Đà Nẵng và phòng trọ thuê tại K134/20 đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng, Mai Xuân P liên hệ với tài khoản facebook mang tên “Trịnh Xuân Nghĩa” để mua tên miền các website và xây dựng các website giả mạo website của hệ thống game Garena của Công ty cổ phần giải trí và thể thao điện tử Việt Nam gồm www.qua-gasgarena.com; www.nhanqua-gasgarena.com; www.code-riotsgarena.com; www.riot-codegarena.com. Nội dung website đăng thông tin giả mạo làm cho các bị hại tin rằng khi nạp thẻ cào điện thoại qua website này sẽ được khuyến mãi hưởng gấp 6 lần trị giá thẻ nạp và được thưởng các vật phẩm có giá trị trong game Garena, qua đó những người chơi game tin tưởng đăng nhập vào, nạp thẻ cào và bị P chiếm đoạt tài khoản game và thẻ cào điện thoại. Từ tháng 8.2016 đến tháng 11.2017, P đăng ký mở các tài khoản website quy đổi thẻ cào www.vippay.vn tích hợp vào các website lừa đảo để nhận mã số thẻ cào điện thoại do bị hại nộp vào và liên kết với tài khoản ngân hàng số 0110154421 mang tên Mai Xuân P tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Đ để quy đổi thẻ cào thành tiền mặt rồi rút ra sử dụng cá nhân. Tổng cộng số tiền P chiếm đoạt số thẻ cào của các bị hại với tổng trị giá là 395.651.000 đồng.

Cùng thủ đoạn như trên, Phạm Thanh T và Trần Hà V nhờ P liên hệ mua tên miền và thiết lập website giả mạo để người chơi game đăng nhập, nạp thẻ cào điện thoại. Số thẻ cào này được quy đổi rồi chuyển vào tài khoản ngân hàng do T, V mở. Trong đó, Phạm Thanh T chiếm đoạt số thẻ cào trị giá 220.108.000 đồng, Trần Hà V chiếm đoạt số thẻ cào trị giá 66.341.000 đồng sử dụng cá nhân.

[2] Với hành vi nêu trên các bị cáo Mai Xuân P, Phạm Thanh T và Trần Hà V bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện thông tin điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”; Là có căn cứ đúng pháp luật. Trong đó, Mai Xuân P phạm tội theo điểm a khoản 4 Điều 290 Bộ luật Hình sự, Phạm Thanh T phạm tội tại điểm a khoản 3 Điều 290 Bộ luật Hình sự và Trần Hà V phạm tội tại điểm b, đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Mai Xuân P xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp khắc phục thêm 100.000.000 đồng, bị cáo và Luật sư cho rằng bị cáo P chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 290 BLHS vì số tiền bị cáo chiếm đoạt là 395.651.000 đồng; Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này mặc dù bị cáo P một mình chiếm đoạt của các bị hại là 395.651.000 đồng tuy nhiên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền mà bị cáo T và bị cáo V chiếm đoạt, vì bị cáo P có vai trò là đồng phạm, với vai trò

chính trong vụ án vì vậy Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 4 Điều 290 BLHS là có căn cứ bởi lẽ: Tại lời khai ngày 04 tháng 4 năm 2018 (**BL89**) bị cáo P thừa nhận *“Tôi thực hiện hành vi lừa đảo cùng với Phạm Thanh T và Trần Hà V. Tôi đã thực hiện việc lừa đảo trước sau đó bày cho T và V biết cách thức lừa đảo để tự thực hiện. Trong quá trình thực hiện việc lừa đảo thì tôi có trao đổi thông tin với T như tài khoản Ngân hàng số điện thoại để mục đích thực hiện việc lừa đảo trúng thưởng”*. Tại bản lấy lời khai ngày 02 tháng 5 năm 2018 (**BL131,132**) bị cáo T khai nhận *“Tôi có biết việc anh P có hành vi lừa đảo như trên, sau đó anh P có kể cho tôi biết cách thức anh P thực hiện lừa đảo như trên và nói tôi là tôi có muốn làm để kiếm tiền chơi game không thì anh P chỉ cách thức và tôi đồng ý và anh P đã chỉ cho tôi cách thức lừa đảo như trên”*. Ngoài ra trong quá trình khai báo có tại hồ sơ vụ án thì các bị cáo P, T và V đều có lời khai phù hợp với nhau và đều thể hiện P là người chỉ dẫn giúp cho V và T thực hiện hành vi lừa đảo; do vậy lời bào chữa của bị cáo và của Luật sư là không có căn cứ chấp nhận. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xét xử bị cáo với mức án 07 năm tù là mức án khởi điểm của khoản 3 Điều 290 BLHS là thỏa đáng đã xem xét chiều cố giảm nhẹ cho bị cáo vì vậy cấp P thẩm không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T và Trần Hà V; Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, bị cáo Trần Hà V 24 (hai mươi bốn) tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ vai trò hành vi phạm tội của 02 bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo T và V tuổi đời còn trẻ, khi có hành vi phạm tội còn đang ở thời kỳ là sinh viên, chỉ vì ham mê chơi game mà đã sa ngã và bị lôi kéo vào con đường phạm tội lấy tiền chơi game, các bị cáo có nhân thân tốt, hiện nay đã có nơi làm việc, đồng thời sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo T đã cùng với gia đình khắc phục đủ số tiền đã chiếm đoạt của các bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo T, đối với bị cáo V đã khắc phục đủ trước khi xét xử sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các 02 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xét xử các bị cáo mức án như tại cấp sơ thẩm và cho các bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo thành những người công dân có ích cho xã hội, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T và Trần Hà V được chấp nhận.

[5] Án phí: Bị cáo Mai Xuân P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 355 điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Mai Xuân P.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T và Trần Hà V. Sửa Bản án sơ thẩm số 75/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng đối với Phạm Thanh T và Trần Hà V.

1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Mai Xuân P **07 (bảy) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 01 năm 2019.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 290; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Thanh T **36 (ba mươi sáu) tháng** tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (08/01/2020). Giao bị cáo về cho Công ty phân phối liên hợp Đ2 (36 đường H1 – phường Th1, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk); nơi bị cáo làm việc quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 290; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Hà V **24 (hai mươi bốn) tháng** tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (08/01/2020). Giao bị cáo về cho Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện T2 tỉnh Bình Định, nơi bị cáo làm việc quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Buộc bị cáo Mai Xuân P phải nộp lại số tiền 395.431.000 đồng, bị cáo Phạm Thanh T phải nộp lại số tiền 220.018.000 đồng, bị cáo Trần Hà V phải nộp lại số tiền 66.341.000 đồng thu lợi bất chính từ hành vi chiếm đoạt của những người bị hại không xác định được lai lịch địa chỉ để sung công quỹ Nhà nước (*bị cáo V và T đã nộp đủ*). Trong thời gian 01 năm kể từ ngày Cơ quan điều tra đăng thông báo tìm kiếm người bị hại nếu có người bị hại đến liên hệ thì trích trả cho người bị hại số tiền tương ứng; Trường hợp hết thời hạn 01 năm mà không có ai liên hệ thì toàn bộ số tiền trên được sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Tiếp tục quy trừ số tiền: Bị cáo Mai Xuân P đã nộp 120.000.000 đồng; Phạm Thanh T đã nộp đủ 220.018.000 đồng và Trần Hà V đã nộp 66.341.000 đồng, để đảm bảo thi hành án (*Theo biên lai thu tiền ngày 09/7/2019 do Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Đà Nẵng nộp vào Kho bạc Nhà nước thành phố Đà Nẵng tại tài*

khoản số 3949.0.1054137.00000 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).
Và biên lai thu tiền số 0000621 ngày 30 tháng 12 năm 2019, biên lai số 0000622 ngày 06 tháng 1 năm 2020, tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Án phí: Bị cáo Mai Xuân P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP. Đà Nẵng;
- Phòng HSNV - Công an TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tp. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Xuân Thành